

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh

Tình hình kinh tế - xã hội trong 6 tháng đầu năm 2022 gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, số ca lây nhiễm trong cộng đồng liên tục tăng cao, giá một số nguyên nhiên vật liệu phục vụ cho sản xuất biến động tiêu cực đã tác động trực tiếp đến kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Song với sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, cùng với sự đoàn kết, đồng lòng và nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong thực hiện mục tiêu kép nên tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm vẫn đạt được các kết quả tích cực; an sinh xã hội được bảo đảm; tình dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát. Kết quả một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu trong 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế trên địa bàn ước đạt 7,08%, trong đó, khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 8,51%; khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 3,25%; khu vực dịch vụ và thuế sản phẩm tăng 5,89%.

- Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) trên địa bàn ước đạt 389,1 nghìn tỷ đồng, tăng trên 9% so với cùng kỳ, bằng 42,3% kế hoạch cả năm. Trong đó, công nghiệp địa phương ước đạt 17.084 tỷ đồng, tăng 11,1% so với cùng kỳ, bằng 42,7% kế hoạch cả năm.

- Giá trị xuất khẩu trên địa bàn ước đạt 17,2 tỷ USD, tăng 32,3% so với cùng kỳ, bằng 53,6% kế hoạch cả năm. Trong đó, giá trị xuất khẩu địa phương ước đạt 299,7 triệu USD, tăng 30,5% so với cùng kỳ, bằng 47,5% kế hoạch cả năm; xuất khẩu của khu vực có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 16,9 tỷ USD, tăng 32,4% so với cùng kỳ.

- Thu ngân sách Nhà nước ước đạt 9.528,3 tỷ đồng, tăng 29,3% so với cùng kỳ, bằng 52,9% dự toán năm. Trong đó, thu nội địa ước đạt 7.900,8 tỷ đồng, tăng 23,8% so với cùng kỳ, bằng 50,4% dự toán năm; thu xuất nhập khẩu ước đạt 1.596 tỷ đồng, tăng 66,25% so với cùng kỳ, bằng 68,2% dự toán năm.

- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản 6 tháng đầu năm 2022 (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 7.813 tỷ đồng, tăng 3,83% so với cùng kỳ, bằng 51,5% kế hoạch cả năm. Trong đó, giá trị sản xuất ngành nông nghiệp ước đạt 7.261,8 tỷ đồng, tăng 3,67% so với cùng kỳ, bằng 51,5% kế hoạch năm; ngành lâm nghiệp ước tăng 5,49% so với cùng kỳ, bằng 49% kế hoạch năm; ngành thủy sản ước tăng 6,52% so với cùng kỳ, bằng 43,2% kế hoạch năm.

2. Kết quả thực hiện trên các lĩnh vực

2.1. Về lĩnh vực kinh tế

2.1.1. Tăng trưởng kinh tế và cơ cấu kinh tế

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) 6 tháng đầu năm 2022 ước tính tăng 7,08% so với cùng kỳ; trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,25%, đóng góp 0,37 điểm phần trăm vào tốc độ tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,51%, đóng góp 4,86 điểm phần trăm vào tốc độ tăng trưởng chung; khu vực dịch vụ và thuế sản phẩm tăng 5,89%, đóng góp 1,85 điểm phần trăm vào tốc độ tăng trưởng chung.

Về cơ cấu kinh tế, khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 56,86% (trong đó riêng công nghiệp chiếm 51,4%); khu vực dịch vụ và thuế sản phẩm chiếm 31,82% (trong đó riêng khu vực dịch vụ chiếm 27,11%); khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 11,32%.

2.1.2. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp

Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh năm 2010) trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 389,1 nghìn tỷ đồng, tăng trên 9% so với cùng kỳ, bằng 42,3% kế hoạch cả năm. Trong đó, công nghiệp Nhà nước Trung ương ước đạt 14,3 nghìn tỷ đồng, tăng 10,8% so với cùng kỳ; công nghiệp địa phương ước đạt 17.084 tỷ đồng, tăng 11,1% so với cùng kỳ, bằng 42,7% kế hoạch cả năm; công nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 357,7 nghìn tỷ đồng, tăng 9,9% so với cùng kỳ.

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tăng cao so với cùng kỳ: Sản phẩm may đạt 45,8 triệu sản phẩm, tăng 39,4%; camera truyền hình đạt 41,3 triệu sản phẩm, tăng 50,1%; tai nghe khác đạt 27,9 triệu sản phẩm, tăng 27,7%; điện thoại thông minh đạt 50 triệu sản phẩm, tăng 13,3%;... Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu giảm so với cùng kỳ: Sắt thép các loại đạt 728 nghìn tấn, giảm 21,3%, bằng 42% kế hoạch năm; nước máy thương phẩm đạt 13,1 triệu m³, giảm 10,2%, bằng 37,5% kế hoạch năm;...

2.1.3. Hoạt động tài chính tín dụng

- *Hoạt động thu, chi ngân sách Nhà nước:*

+ Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 9.528,3 tỷ đồng, tăng 29,3% so với cùng kỳ, bằng 52,9% dự toán năm. Trong đó, thu nội địa ước đạt 7.900,8 tỷ đồng, tăng 23,8% so với cùng kỳ, bằng 50,4% dự toán năm; thu xuất nhập khẩu ước đạt 1.596 tỷ đồng, tăng 66,25% so với cùng kỳ, bằng 68,2% dự toán năm.

+ Chi ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 5.302,4 tỷ đồng, tăng 0,1% so cùng kỳ, bằng 29% dự toán năm. Trong đó, chi đầu tư phát triển ước thực hiện 1.295,4 tỷ đồng, giảm 15,1% so cùng kỳ, bằng 19,8% dự toán; chi thường xuyên ước đạt 3.458,4 tỷ đồng, giảm 2,1% so cùng kỳ; chi các nhiệm vụ khác ước đạt 548,6 tỷ đồng, gấp 2,3 lần cùng kỳ năm trước.

- *Hoạt động ngân hàng:* Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh chủ động cân đối khả năng tài chính để áp dụng lãi suất cho vay hợp lý; tập trung mọi nguồn lực để giảm lãi suất cho vay hỗ trợ và đồng hành cùng doanh nghiệp,

người dân vượt qua khó khăn; đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19⁽¹⁾.

Tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn đến 30/6/2022 ước đạt 92.500 tỷ đồng, tăng 8,97% so với 31/12/2021. Dư nợ cho vay đến 30/6/2022 ước đạt 78.400 tỷ đồng, tăng 9,65% so với 31/12/2021. Nợ xấu là 496 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 0,64%/tổng dư nợ.

2.1.4. Lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp

Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2022 gặp nhiều khó khăn do thời tiết diễn biến bất thường, rét đậm, rét hại và mưa nhiều, giá thức ăn chăn nuôi, vật tư đầu vào duy trì mức cao, ảnh hưởng đến sản xuất và tiêu thụ nông sản. Tuy nhiên với sự chủ động, bám sát tình hình, chỉ đạo kịp thời của ngành chức năng và các địa phương nên sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh đến nay đảm bảo được triển khai theo đúng kế hoạch và đạt được kết quả tích cực.

Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản 6 tháng đầu năm 2022 (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 7.813,1 tỷ đồng, tăng 3,83% so với cùng kỳ, bằng 51,5% kế hoạch cả năm. Trong đó, giá trị sản xuất ngành nông nghiệp ước đạt 7.261,8 tỷ đồng, tăng 3,67% so với cùng kỳ; giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp ước đạt 316,2 tỷ đồng, tăng 5,49% so với cùng kỳ; giá trị sản xuất ngành thủy sản ước đạt 235,2 tỷ đồng, tăng 6,52% so với cùng kỳ.

- **Trồng trọt:** Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông Xuân năm 2022 đạt gần 60 nghìn ha, trong đó: Diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt ước đạt 40,1 nghìn ha, chiếm 66,8% tổng diện tích gieo trồng, sản lượng lương thực có hạt ước đạt 220,1 nghìn tấn, bằng 105,3% KH vụ và bằng 50,4% KH năm; diện tích gieo trồng cây rau các loại ước đạt 11,6 nghìn ha, chiếm 19,3% tổng diện tích gieo trồng, sản lượng ước đạt 215,8 nghìn tấn, bằng 104,4% KH vụ và bằng 80,6% KH năm; còn lại là các cây trồng khác, như: khoai lang 2,3 nghìn ha, đậu tương 272 ha, lạc 2,5 nghìn ha,... Dự ước sản lượng chè búp tươi thu hoạch 6 tháng đầu năm 2022 là 110,5 nghìn tấn, tăng 3,1% so cùng kỳ và đạt 42,9% kế hoạch năm (kế hoạch 256 nghìn tấn). Năm 2022, toàn tỉnh dự kiến trồng mới và trồng lại 400 ha chè.

- **Chăn nuôi:** Ngay từ những tháng đầu năm 2022, các địa phương trong tỉnh đã chủ động hướng dẫn thực hiện công tác tái đàn trong chăn nuôi nông hộ theo chỉ đạo của ngành chức năng; thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; hướng dẫn các cơ sở, hộ chăn nuôi an toàn sinh học. Trên địa bàn tỉnh không tái bùng phát các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm.

¹ Lũy kế từ đầu năm 2021 đến 31/5/2022, các tổ chức tín dụng đã thực hiện các giải pháp hỗ trợ khách hàng do ảnh hưởng của dịch Covid-19 theo Thông tư số 01/2020/TT-NHNN, Thông tư số 03/2021/TT-NHNN và Thông tư số 14/2021/TT-NHNN với kết quả như sau: Miễn giảm lãi vay với dư nợ là 3.305 tỷ đồng cho 3.408 khách hàng, số lãi được miễn giảm là 1,4 tỷ đồng. Với lãi suất được giảm từ 0,15-2%/năm; cơ cấu thời hạn trả nợ và tạm thời giữ nguyên nhóm nợ với dư nợ là 9.636 tỷ đồng cho 7.259 khách hàng; cho vay mới với lãi suất ưu đãi: Doanh số cho vay mới với lãi suất ưu đãi là 126.273 tỷ đồng với 25.844 khách hàng còn dư nợ.

Về sản lượng thịt hơi xuất chuồng: Dự ước sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 86,7 nghìn tấn, tăng 5,5% so với cùng kỳ, bằng 54,9 % kế hoạch năm, trong đó, thịt trâu đạt 2,6 nghìn tấn, tăng 7,2% so với cùng kỳ; thịt bò đạt 3,7 nghìn tấn, tăng 7,8% so với cùng kỳ; thịt lợn đạt 43 nghìn tấn, tăng 1,6% so với cùng kỳ; thịt gia cầm đạt 37,4 nghìn tấn, tăng 10% so với cùng kỳ, riêng sản lượng gà hơi xuất chuồng đạt 32,2 nghìn tấn, tăng 9,4% so với cùng kỳ.

Về giá bán sản phẩm chăn nuôi: Từ đầu năm đến nay, giá thức ăn chăn nuôi liên tục tăng cao do giá nguyên liệu đầu vào tăng, giá con giống duy trì ở mức cao⁽²⁾, đẩy gánh nặng về chi phí sản xuất cho người chăn nuôi. Giá bán sản phẩm chăn nuôi theo đó cũng tăng, giá thịt lợn hơi bình quân khoảng 53,7 nghìn đồng/kg; giá gà ta thịt hơi khoảng 115,9 nghìn đồng/kg; giá gà công nghiệp lông màu khoảng 30,4 nghìn đồng/kg.

- **Lâm nghiệp:** Các đơn vị, địa phương chủ động phối hợp rà soát thiết kế diện tích rừng đủ điều kiện đưa vào trồng rừng năm 2022. Diện tích rừng trồng mới tập trung ước tính 6 tháng đầu năm 2022 là 2.500 ha, đạt 67,6% so với kế hoạch. Thực hiện “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ - Xuân Nhâm Dần năm 2022” gắn với thực hiện Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 (tính đến ngày 15/6/2022): Trên địa bàn toàn tỉnh thực hiện trồng được 957,8 nghìn cây xanh các loại; đã có gần 4,1 triệu cây xanh được cập nhật dữ liệu trên phần mềm quản lý cây xanh THAINGUYEN SMARTTREES⁽³⁾.

2.1.5. Về thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới

Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 109/137 xã (chiếm 79,6%) được công nhận đạt chuẩn NTM; có 3/9 đơn vị cấp huyện (chiếm 33,33%) hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM (thành phố Thái Nguyên, thành phố Sông Công và thành phố Phổ Yên), huyện Phú Bình có 100% số xã đạt chuẩn NTM. Năm 2022, ngành chức năng đang phối hợp hoàn thiện đề án xây dựng nông thôn mới huyện Định Hóa đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2023. Tổng hợp, trình phê duyệt danh sách các xã đăng ký đạt chuẩn NTM (10 xã), NTM nâng cao (08 xã), NTM kiểu mẫu (04 xã), huyện đạt chuẩn NTM năm 2022 (huyện Phú Bình).

Tham mưu trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết điều chỉnh Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

² Trong đó, giá lợn giống vẫn duy trì ở mức cao khoảng 113,2 nghìn đồng/kg.

³ Trong đó: 1,4 triệu cây xanh phân tán (25,1 nghìn cây xanh đô thị; gần 1,4 triệu cây xanh nông thôn); trên 2,6 triệu cây trồng rừng tập trung (trồng mới rừng sản xuất gỗ nhỏ 1,7 triệu cây; trồng rừng sản xuất gỗ lớn 658,3 nghìn cây, trồng rừng phòng hộ 256 nghìn cây).

2.1.6. Công tác phòng, chống thiên tai: Lũy kế 6 tháng đầu năm 2022, trên địa bàn tỉnh xảy ra 09 đợt thiên tai làm 03 người chết và gây thiệt hại về tài sản khoảng 49 tỷ đồng. UBND tỉnh, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, các huyện, thành phố và các đơn vị trên địa bàn tỉnh chủ động triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả, khắc phục nhanh hậu quả thiên tai nhằm đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra; kịp thời thăm hỏi, động viên hộ gia đình có người chết do thiên tai.

2.1.7. Thương mại, dịch vụ và chỉ số giá tiêu dùng

- Về xuất, nhập khẩu:

+ Giá trị xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 17,16 tỷ USD, tăng 32,3% so với cùng kỳ, bằng 53,6% kế hoạch cả năm. Trong đó, xuất khẩu của các đơn vị do địa phương quản lý ước đạt 299,7 triệu USD, tăng 30,5% so với cùng kỳ; xuất khẩu của các đơn vị Nhà nước Trung ương đạt 7,6 triệu USD, tăng 29,8% so với cùng kỳ; xuất khẩu của khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt khoảng 16,85 tỷ USD (*chiếm 98,2% tổng giá trị xuất khẩu toàn tỉnh*), tăng 32,4% so với cùng kỳ.

+ Giá trị hàng hóa nhập khẩu 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 10,89 tỷ USD, tăng 34,7% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước ước đạt 210,3 triệu USD (*chiếm 1,9% tổng giá trị nhập khẩu trên địa bàn*), tăng 44,6% so với cùng kỳ; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 10,68 tỷ USD (*chiếm tỷ trọng 98,1% tổng giá trị nhập khẩu*), tăng 34,5% so với cùng kỳ.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 24.208,4 tỷ đồng, tăng 13,2% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực Nhà nước ước đạt 1.122,6 tỷ đồng, tăng 5,7% so với cùng kỳ; khu vực ngoài nhà nước ước đạt 23 nghìn tỷ đồng, tăng 13,6% so với cùng kỳ; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 47,4 tỷ đồng, tăng 8,5% so với cùng kỳ.

- *Giá tiêu dùng:* Tính chung 6 tháng đầu năm 2022 chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng 2,61% so với cùng kỳ. Có 9/11 nhóm hàng hóa có chỉ số giá tăng; trong đó, có 3 nhóm hàng hóa và dịch vụ tăng cao hơn mức tăng chỉ số giá chung là: nhóm giao thông tăng 16,7% (*do giá xăng, dầu tăng 51,44%; giá dầu mỡ nhờn tăng 9,84%, giá dầu diesel tăng 65,5%*); nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 3,99%; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 3,36%.

2.1.8. Về thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp

- Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 19,6 nghìn tỷ đồng, tăng 11,8% so với cùng kỳ. Vốn đầu tư của khu vực kinh tế trong nước ước đạt 13,8 nghìn tỷ đồng (*chiếm 70,4% tổng vốn đầu tư của tỉnh*), tăng 12,3% so với cùng kỳ⁴; còn lại là vốn của khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 5,8 nghìn tỷ đồng, tăng 10,6% so với 6 tháng năm 2021.

⁴ Trong đó, vốn Nhà nước quản lý đạt 3,8 nghìn tỷ đồng, tăng 27,1% so với cùng kỳ; vốn của tư nhân và dân cư ước đạt 10 nghìn tỷ đồng, tăng 7,6% so với cùng kỳ.

- Về đăng ký kinh doanh, cấp Giấy chứng nhận đầu tư:

+ Lũy kế 6 tháng đầu năm 2022, toàn Tỉnh cấp mới đăng ký kinh doanh cho 469 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 6.411 tỷ đồng, cấp điều chỉnh thay đổi cho 1.404 doanh nghiệp, cấp thành lập 237 đơn vị trực thuộc, tạm ngừng hoạt động 489 doanh nghiệp, số doanh nghiệp giải thể là 32 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến thời điểm báo cáo là 8.522 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 127.013,3 tỷ đồng.

+ Trong 6 tháng đầu năm 2022, tổng số dự án đầu tư trong nước ngoài ngân sách được cấp quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư là 14 dự án, với tổng vốn đăng ký đầu tư là 5.225,69 tỷ đồng. Lũy kế đến nay trên địa bàn tỉnh có 840 dự án đầu tư trong nước được cấp quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư còn hiệu lực với tổng số vốn đăng ký khoảng 147.074,9 tỷ đồng.

- *Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)*: Trong 6 tháng đầu năm 2022, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên thực hiện cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho 05 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đầu tư đăng ký là 320 triệu USD⁽⁵⁾; điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 10 lượt dự án với số vốn đầu tư đăng ký thêm là 1.204,7 triệu USD⁽⁶⁾. Lũy kế đến nay, tổng số dự án FDI còn hiệu lực trên địa bàn tỉnh là 172 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký đạt gần 10,3 tỷ USD.

2.1.9. Về công tác lập Quy hoạch tỉnh

Tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành lập, báo cáo các Bộ, ngành Trung ương cho ý kiến làm cơ sở trình cấp có thẩm quyền thẩm định báo cáo Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Ngày 10/6/2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức họp tham vấn chuyên gia thẩm định kết quả đánh giá môi trường chiến lược của Quy hoạch tỉnh, dự kiến họp Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh vào đầu tháng 7 năm 2022.

2.1.10. Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công

Năm 2022, ngay từ những ngày đầu năm tỉnh Thái Nguyên đã phân bổ chi tiết các nguồn vốn. Tổng số kế hoạch vốn do Thủ tướng Chính phủ giao: 5.518,191 tỷ đồng; số kế hoạch vốn được địa phương giao trên địa bàn toàn tỉnh: 8.513,415 tỷ đồng. Tỉnh Thái Nguyên đã thực hiện phân bổ chi tiết 100% kế hoạch vốn Trung ương đến từng nhiệm vụ, dự án, công trình. Ước lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết tháng báo cáo (30/6/2022): 2.892.000/ 5.518.191 triệu đồng, đạt 52,4% so với số kế hoạch vốn do Thủ tướng giao.

⁵ Trong đó có dự án của Trina Solar Wafer với số vốn đăng ký là 275 triệu USD; dự án Dowooinssys Vina với vốn đăng ký là 30 triệu USD.

⁶ Trong đó có dự án của Công ty TNHH Samsung Electro - Mechanics Việt Nam với vốn đăng ký tăng thêm là 1.187 triệu USD.

2.2. Về lĩnh vực văn hóa, xã hội

2.2.1. Hoạt động xã hội

Công tác giảm nghèo và an sinh xã hội được quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả. Các địa phương, cơ sở tiếp tục duy trì các mô hình hỗ trợ hộ nghèo phát triển kinh tế bền vững; lồng ghép các hoạt động giảm nghèo trong chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Hưởng ứng phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”, dịp Tết Nguyên Đán năm 2022 vừa qua, toàn tỉnh đã thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng bảo trợ xã hội gần 46,7 tỷ đồng; thực hiện cứu trợ đột xuất 151,5 tấn gạo, trị giá 2.308,7 triệu đồng cho 4.668 hộ, với 10.085 khẩu; tổ chức chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trong dịp tết Nhâm Dần 2022 đảm bảo theo quy định cho 21.265 người cao tuổi. Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với hơn 130 nghìn người có công với cách mạng; thực hiện chi trả đúng, đủ, kịp thời trợ cấp hàng tháng cho hơn 20 nghìn người có công; tổ chức thăm, tặng 20.498 suất quà cho người có công với cách mạng với tổng giá trị trên 6,4 tỷ đồng; phối hợp với quỹ Thiện tâm tặng quà cho 179 thương bệnh binh nặng có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên với số tiền là 2,68 tỷ đồng.

Tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Nghị quyết số 126/NQ-CP: Tỉnh đã thực hiện xong việc giảm mức đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (*tổng số tiền được giảm lũy kế tính đến tháng 06/2022 là 60,4 tỷ đồng*); hỗ trợ 11 doanh nghiệp sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất kinh doanh với số tiền là gần 5 tỷ đồng; hỗ trợ 27.626 người lao động và các đối tượng khác với số tiền gần 36 tỷ đồng. Việc triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ của Chính phủ đến các nhóm đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trong thời gian qua đã góp phần ổn định đời sống của người dân trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh, tỉnh đã hỗ trợ 1.021 người lao động làm việc tại 21 doanh nghiệp với số tiền 1.244.500.000 đồng.

2.2.2. Hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch

Thực hiện hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trên 4 lĩnh vực: văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình. Trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện kế hoạch, tổ chức các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, nghệ thuật, kỷ niệm các sự kiện lớn của đất nước, của tỉnh như: Kỷ niệm 47 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước; ngày quốc tế Lao động 1/5 (tuyên truyền trực quan, chương trình nghệ thuật...); triển khai tổ chức các hoạt động kỷ niệm 68 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ; 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; 75 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh về ATK Định Hóa cùng Trung ương Đảng, Chính phủ lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Tổ chức chương trình khởi

động mở cửa trở lại hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh trong điều kiện bình thường mới, khai mạc Mùa du lịch Thái Nguyên 2022 với chủ đề “*Khám phá vùng đất huyền thoại*”.

Đã chỉ đạo tổ chức thành công đại hội thể dục thể thao đối với 178/178 xã, phường, thị trấn; tích cực triển khai tổ chức đại hội thể dục thể thao cấp huyện và chuẩn bị Đại hội Thể dục Thể thao tỉnh lần thứ IX, năm 2022. Thể thao thành tích cao đạt nhiều kết quả nổi bật, các vận động viên tỉnh Thái Nguyên tham gia thi đấu tại Sea Games 31 đạt 04 Huy chương Vàng, 03 Huy chương Bạc.

2.2.3. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Năm học 2021 - 2022, tỉnh đã tập trung chỉ đạo các nhà trường tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc khung kế hoạch năm học; tích cực chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thành công kỳ thi THPT Quốc gia, tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10 trên địa bàn tỉnh; triển khai các kế hoạch phòng, chống dịch Covid-19 bảo đảm an toàn trong công tác dạy, học. Một số thành tích nổi bật trong năm học đã đạt được, như: Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia đạt kết quả cao với 57 học sinh đạt giải (03 giải Nhất, 10 giải Nhì, 18 giải Ba, 26 giải Khuyến khích). Cuộc thi Nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia có 03 dự án đoạt giải Nhất, 01 dự án đoạt giải Tư và có 01 dự án đã được chọn tham dự Cuộc thi Khoa học, kỹ thuật quốc tế năm 2022 tại Hoa Kỳ. Đoàn Thái Nguyên đã giành Huy chương Vàng tại Cuộc thi Khoa học kỹ thuật Olympic và Hội thảo quốc tế về Công trình Khoa học Sáng tạo tại Hàn Quốc.

Chất lượng giáo dục được nâng cao; công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, đầu tư đạt kết quả tích cực. Tính đến thời điểm ngày 22/6/2022, toàn tỉnh có 600/686 trường học các cấp đạt trường chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 87,46%. Trong đó, mầm non có 208/246 đạt tỷ lệ 84,55%, tiểu học có 207/214 đạt tỷ lệ 96,73%, trung học cơ sở có 162/193 đạt tỷ lệ 83,94%, trung học phổ thông có 23/33 đạt tỷ lệ 69,7%.

2.2.4. Lĩnh vực y tế

Công tác khám chữa bệnh tiếp tục được quan tâm thực hiện song song với công tác phòng chống dịch⁷; quỹ khám chữa bệnh người nghèo tiếp tục được ngân sách tỉnh hỗ trợ và thực hiện có hiệu quả. Các cơ sở khám chữa bệnh triển khai thực hiện nghiêm Bộ tiêu chí bệnh viện an toàn phòng chống dịch Covid-19; đào tạo, tập huấn cán bộ, sẵn sàng kế hoạch ứng phó, đảm bảo trang thiết bị, thuốc, vật tư, hệ thống oxy y tế đáp ứng kịp thời các tình huống dịch bệnh xảy ra; triển khai các điểm tiêm chủng Covid-19 theo kế hoạch của tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm 2022, trên địa bàn tỉnh các bệnh truyền nhiễm khác không có diễn biến bất thường. Triển khai hiệu quả các điểm tiêm chủng Covid-19, kết quả tiêm chủng tính đến hết ngày 21/6/2022:

⁷ Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên đã triển khai Trung tâm ICU điều trị Covid-19 (gồm cơ sở 1 và 2) với quy mô 500 giường để đáp ứng yêu cầu chống dịch; đến nay, cơ sở 02 (tại bệnh viện Chính hình và phục hồi chức năng) đã hoàn thành nhiệm vụ và bàn giao lại cho bệnh viện Chính hình để thực hiện nhiệm vụ thường xuyên.

- Người từ 18 tuổi trở lên: Đã tiêm ít nhất 01 mũi: 916.166 người (đạt 99,8%); số người đã tiêm đủ 2 mũi: 910.260 người (đạt 99,2%).

- Trẻ em trong độ tuổi từ 12 đến 17: Tiêm 01 mũi: 117.1612 trẻ (đạt 99%); tiêm 2 mũi: 116.245 trẻ (đạt 98,3%).

- Trẻ em trong độ tuổi từ 05 đến 11: Đã tiêm 1 mũi: 73.318 trẻ (đạt 44,5%); tiêm 2 mũi: 24.141 trẻ (đạt 14,7%).

2.2.5. Hoạt động khoa học công nghệ, công tác thông tin truyền thông

Các ngành chức năng thực hiện tốt công tác quản lý các đề tài, dự án khoa học và công nghệ đang triển khai thông qua các việc: Quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; thẩm định công nghệ các dự án đầu tư; thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ hạt nhân, tiêu chuẩn đo lường chất lượng; sở hữu trí tuệ, thông tin và thống kê khoa học và công nghệ; thực hiện các dịch vụ công thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ. Hướng dẫn các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Công tác quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông tiếp tục được tăng cường, đảm bảo đúng định hướng; các cơ quan chức năng thường xuyên theo dõi thông tin trên báo chí về Thái Nguyên, kịp thời tham mưu cho lãnh đạo tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan kiểm tra, giải quyết và trả lời các cơ quan báo chí theo quy định. Chương trình, kế hoạch thực hiện chuyển đổi số theo Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tiếp tục được triển khai đồng bộ, kịp thời, sâu rộng, sáng tạo và đạt được nhiều kết quả tích cực trên cả 3 trụ cột: kinh tế số, xã hội số và chính quyền số. Các ứng dụng công nghệ thông tin được triển khai rộng rãi đến các cơ quan, đơn vị và nhân dân trong tỉnh. Tiếp tục hoàn thiện và đưa vào vận hành ứng dụng Hệ thống du lịch thông minh tỉnh Thái Nguyên. Việc triển khai, cập nhật các tính năng mới trên ứng dụng C-ThaiNguyen, Thái Nguyên-ID, Sổ tay Đảng viên điện tử được chú trọng đã hỗ trợ tích cực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh⁽⁸⁾. Hệ thống Quản lý văn bản đi đến và điều hành tỉnh Thái Nguyên được vận hành ổn định⁽⁹⁾.

2.3. Về lĩnh vực nội chính

2.3.1. Công tác tổ chức, thi đua khen thưởng, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền địa phương

Thực hiện đúng quy định về công tác tổ chức bộ máy, biên chế, cải cách hành chính, công tác cán bộ, công chức, viên chức và thi đua khen thưởng. Xem xét quyết định khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân theo quy định. Tiếp tục chỉ đạo công tác sắp xếp tổ chức bộ máy theo Đề án số 09-ĐA/TU ngày 29/01/2018, Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 09/3/2018 và Kết luận số 08-KL/TU ngày 21/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, Quyết

⁸ Số lượt tải ứng dụng C-ThaiNguyen là 215.083 lượt, 68.687 người đăng ký tài khoản.

⁹ Từ ngày 01/01/2022 đến nay, hệ thống nhận/gửi trên 930 nghìn văn bản điện tử giữa 1.866 đơn vị, ước tính tiết kiệm khoảng 3,8 tỷ đồng so với gửi qua đường bưu điện.

định số 4020/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh về Chương trình cải cách hành chính nhà nước của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; thành lập Đoàn Kiểm tra và Tổ Kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2022. Tỉnh đã đánh giá, xếp hạng và công bố chỉ số cải cách hành chính các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân cấp huyện năm 2021 đối với 19 sở, ban, ngành, 09 đơn vị cấp huyện; khảo sát mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

Kết quả xếp hạng chỉ số cải cách hành chính (Par index) năm 2021 tỉnh Thái Nguyên xếp vị trí thứ 6/63 tỉnh, thành phố (*tăng 6 bậc so với năm 2020*); chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021 tỉnh Thái Nguyên xếp thứ 28/63 tỉnh, thành phố với tổng điểm đạt 64,81 điểm (*giảm 17 bậc so với năm 2020*); chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2021 nằm trong nhóm các tỉnh có nhóm điểm trung bình cao với tổng điểm đạt 43,37 điểm (*giảm 3,37 điểm so với năm 2020*); Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2021 đạt 89,41% xếp thứ 11/63 tỉnh, thành phố trong cả nước (*tăng 13 bậc so với năm 2020*).

2.3.2. Công tác tiếp công dân, thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo

- Tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, số lượt đoàn đông người và số vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết giảm; không xảy ra điểm nóng, vụ việc nổi cộm về khiếu nại, tố cáo. Phần lớn lượt tiếp các đoàn đông người có nội dung đề nghị, kiến nghị, phản ánh. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền như sau:

Về khiếu nại: Đã giải quyết 26 vụ việc trong tổng số 44 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt 59,1%; qua phân tích kết quả giải quyết có 7,7% khiếu nại đúng (*02 vụ việc*), 7,7% khiếu nại đúng một phần (*02 vụ việc*) và 84,6% khiếu nại sai (*22 vụ việc*); số vụ việc khiếu nại đang giải quyết 18 vụ việc; số vụ việc tồn đọng chưa giải quyết 0 vụ việc.

Về tố cáo: Đã giải quyết 19 vụ việc trong tổng số 27 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt 70,4%⁽¹⁰⁾; số vụ việc đang giải quyết 08 vụ việc, số vụ việc tồn đọng chưa giải quyết 0 vụ việc.

- Công tác tiếp công dân được thực hiện theo quy định, vừa đảm bảo quyền được khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; đồng thời chấp hành nghiêm túc các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 tại các địa điểm, nơi tiếp công dân. Tổng số lượt tiếp công dân của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh là 3.543 lượt người, giảm 23,9% so với cùng kỳ (*số lượt đoàn đông người đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị là 09 lượt đoàn, giảm 12 lượt đoàn so với cùng kỳ*). Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ 06 buổi/08 công dân/ 06 vụ việc. Các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp nhận 3.274 đơn, tăng 1,8% so với cùng kỳ⁽¹¹⁾.

¹⁰ Qua phân tích cho thấy, có 15,8% tố cáo đúng (*03 vụ việc*), có 21,1% tố cáo đúng một phần (*04 vụ việc*) và 63,1% tố cáo sai (*12 vụ việc*).

¹¹ Trong đó: 51 đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết (*kiếu nại 34 đơn, tố cáo 17 đơn*); số đơn đề nghị, kiến nghị, phản ánh và đơn không thuộc thẩm quyền 3.223 đơn.

- Công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng thực hiện theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn liên quan. Công tác thanh tra được triển khai thực hiện, toàn ngành đã tiến hành 231 cuộc thanh tra, kiểm tra. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 327 cơ quan, tổ chức, cá nhân có sai phạm; đã kiến nghị xử lý các hình thức kinh tế 10.272,9 triệu đồng; đã xử lý 7.036,3 triệu đồng.

2.3.3. Công tác đối ngoại

Công tác đối ngoại được triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực với những hình thức linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch Covid-19. Các đoàn khách quốc tế, các đối tác nước ngoài tiếp tục đến tìm hiểu cơ hội hợp tác đầu tư tại tỉnh; hoạt động hợp tác quốc tế cấp địa phương với các địa phương nước ngoài được tăng cường.

Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào trên địa bàn tỉnh được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo theo đúng quy định. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh có đoàn khách nước ngoài tới làm việc đều báo cáo đầy đủ, tuân thủ theo quy định của pháp luật. Quá trình đón tiếp và làm việc với các đoàn khách nước ngoài được tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch, tuân thủ nghiêm túc các quy định về an ninh, an toàn phòng chống dịch COVID-19 và nghi lễ đối ngoại. Việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh quản lý luôn đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục và phù hợp với quy định quản lý cán bộ đi công tác nước ngoài.

2.3.4. Công tác dân tộc, tôn giáo

- *Công tác dân tộc:* Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương chăm lo, hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa và đối tượng khó khăn đồng bào các dân tộc trong tỉnh đón Tết Nhâm Dần. Các chính sách dân tộc và công tác chuẩn bị thực hiện chính sách dân tộc tiếp tục được chỉ đạo triển khai thực hiện. Tham mưu, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 16/6/2022 về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn nguồn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trên cơ sở nguồn vốn của trung ương dự kiến phân bổ cho tỉnh Thái Nguyên, dự kiến Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2022 - 2025 và năm 2022; năm 2023 đối với các dự án thuộc Chương trình. Tổng hợp kết quả, số liệu xác định các dân tộc còn nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021 - 2025 báo cáo Ủy ban Dân tộc.

- *Công tác tôn giáo:* Các hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, tuân thủ theo quy định của pháp luật; ngành chức năng đã tổ chức nắm tình hình hoạt động của các tôn giáo và hoạt động của tổ chức tự xưng tín ngưỡng, tôn giáo.

2.3.5. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

Công tác quản lý về tài nguyên và môi trường tiếp tục được triển khai thực hiện theo quy định. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được quan tâm, ngành chức năng tiếp nhận 136 hồ sơ của tổ chức xin cấp đổi, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với tổng diện tích xin cấp giấy chứng nhận 55,14 ha, tính đến nay trên địa bàn toàn tỉnh đã cấp được 291.106,31 ha, đạt 93,05% diện tích cần cấp. Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; đã tăng cường kiểm tra, xử lý, ngăn chặn việc khai thác khoáng sản trái phép; tổ chức 34 cuộc kiểm tra về công tác bảo vệ môi trường.

Ngành chức năng tiếp tục phối hợp với UBND cấp huyện, các đơn vị có liên quan, tổ chức xác định giá đất, xây dựng phương án giá đất để tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường GPMB, giá đất để giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất, giá đất để đấu giá quyền sử dụng đất... trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2.3.6. Công tác phòng, quân sự địa phương

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, chấp hành nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chuyên môn, phòng chống cháy nổ; phối hợp chặt chẽ với công an và các lực lượng khác trên địa bàn nắm chắc diễn biến và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Làm tốt công tác chuẩn bị diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố Thái Nguyên, thành phố Phổ Yên năm 2022; tiếp tục kiểm tra, rà soát các vị trí chuẩn bị các nội dung phục vụ cho diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh, huyện năm 2022. Tổ chức thành công Lễ đón nhận Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất và kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh (15/4/1947 - 15/4/2022). Tập trung thực hiện Đề án xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2035; Đề án xây dựng thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2035; các dự án đầu tư xây dựng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã.

2.3.7. Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

- *Tình hình an ninh trật tự:* Tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh tiếp tục được giữ vững ổn định. Lực lượng công an đã tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; tổ chức Lễ ra quân tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022. Làm tốt công tác nắm tình hình, triển khai các biện pháp để chủ động có phương án xử lý, giải quyết kịp thời các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ. Công tác phòng cháy, chữa cháy được cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra và nhắc nhở nhằm hạn chế các vụ cháy nổ xảy ra trên địa bàn tỉnh⁽¹²⁾.

¹² Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/6/2022: Xảy ra 13 vụ cháy (giảm 29 vụ so với 06 tháng đầu năm 2021), thiệt hại tài sản trị giá khoảng 531 triệu đồng; nguyên nhân chủ yếu là do chập điện, bất cẩn trong sử dụng nguồn nhiệt. Nổ không xảy ra (bằng số vụ so với 06 tháng đầu năm 2021).

- *An toàn giao thông*: Ngành chức năng tổ chức ra quân đợt cao điểm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trật tự xã hội trước, trong và sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần, dịp lễ 30/4 - 1/5; đẩy mạnh tuyên truyền về Luật Giao thông đường bộ cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông. Trong 6 tháng đầu năm (*tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/6/2022*), tai nạn giao thông tiếp tục được kiềm chế, giảm so với cùng kỳ năm 2021⁽¹³⁾.

3. Một số khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế, khó khăn như:

- Dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến các chuỗi cung ứng hàng hóa, dịch vụ, giá một số nguyên vật liệu đầu vào, chi phí phòng chống dịch bệnh phục vụ sản xuất tăng, dẫn đến chi phí trung gian của nhiều ngành sản xuất tăng, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tăng trưởng của nhiều ngành, trong đó có ngành công nghiệp chế biến, chế tạo.

- Trong khu vực nông nghiệp, mặc dù duy trì được đà tăng trưởng ổn định nhưng quy mô sản xuất nông nghiệp của tỉnh vẫn nhỏ lẻ, năng suất lao động còn thấp.

- Tăng trưởng của khu vực dịch vụ vẫn phụ thuộc vào tăng trưởng của khu vực dịch vụ công và hoạt động thương mại, trong đó cơ cấu thị phần bán lẻ của khu vực kinh tế cá thể vẫn chiếm tỷ trọng lớn.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; đẩy mạnh đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành; đồng thời rà soát, bổ sung những giải pháp thiết thực, cụ thể, phù hợp với ngành, địa phương, phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2022. Triển khai thực hiện tốt các nội dung của Quy hoạch tỉnh sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch đầu tư công năm 2023 đảm bảo sát với tình hình thực tế, đáp ứng được các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2022; tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện các dự án, công trình đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn; thanh tra, kiểm tra công tác quản lý quy hoạch, quản lý

¹³ Xảy ra 51 vụ tai nạn giao thông đường bộ, hậu quả làm 12 người chết, 49 người bị thương, thiệt hại tài sản trên 01 tỷ đồng (*giảm 07 vụ, giảm 11 người chết, giảm 04 người bị thương so với 06 tháng đầu năm 2021*).

hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tập trung triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/10/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình và đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 29/4/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Tiếp tục triển khai các chương trình, đề án, dự án lớn đã được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, thông qua, ban hành như: Tuyến đường liên kết, kết nối các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Giang, Vĩnh Phúc; một số tuyến thuộc đường Vành đai 1, đường Vành đai 5 vùng Thủ đô Hà Nội; hệ thống đường giao thông kết nối phường Đồng Bẩm, phường Quang Vinh và xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên; triển khai cụ thể hóa Quy hoạch điều chỉnh sân vận động và khu vực trung tâm thành phố Thái Nguyên thành trung tâm thương mại, dịch vụ, phố đi bộ, bãi đỗ xe ngầm, trụ sở khối các cơ quan tỉnh; đầu tư mới và hiện đại hóa các khu đô thị, khu dân cư; phát triển các khu, cụm công nghiệp...

3. Tăng cường công tác quản lý thu, chi ngân sách, chống thất thu, nợ đọng thuế; siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách vừa đảm bảo đáp ứng thực hiện nhiệm vụ chính trị, vừa đảm bảo tiết kiệm, giảm tối đa kinh phí không cần thiết. Theo dõi chặt chẽ thị trường giá cả, làm tốt công tác bình ổn giá, tăng cường công tác đấu tranh và xử lý đối với các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng.

4. Tích cực thực hiện các giải pháp đẩy mạnh sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, bảo đảm thời vụ; chủ động có phương án tăng trưởng ngành nông nghiệp năm 2022 để đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội được giao. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho xây dựng nông thôn mới. Tăng cường công tác dự báo, chủ động phòng ngừa, ứng phó, giảm nhẹ tác động của thiên tai đến đời sống, sinh hoạt và sản xuất của nhân dân.

5. Tiếp tục triển khai nhất quán, đồng bộ, hiệu quả Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ theo phương châm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Tập trung đẩy mạnh thực hiện chiến dịch tiêm chủng vaccine bảo đảm an toàn, khoa học, kịp thời, hiệu quả, nhất là tiêm vắc-xin cho trẻ em. Chuẩn bị sẵn sàng nguồn lực về con người, cơ sở vật chất, vắc-xin, thuốc điều trị, sinh phẩm... để ứng phó hiệu quả với mọi tình huống dịch bệnh, kể cả khi xuất hiện biến chủng mới lây lan nhanh, nguy hiểm hơn.

6. Đẩy mạnh thực hiện chương trình chuyển đổi số theo Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; tăng cường hơn nữa

ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ; nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả việc triển khai hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh. Quyết liệt thực hiện Quyết định số 4020/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh về Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025; đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư và tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao thứ hạng các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (Par Index), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

7. Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia; quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chương trình giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm cho người lao động; nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, nhất là đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số. Chuẩn bị tốt công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng trên địa bàn đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy định; đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2022-2023. Giữ gìn và phát huy giá trị di sản, bản sắc văn hoá các dân tộc. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, văn hoá, thể thao hướng tới các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng trên địa bàn tỉnh.

8. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng về công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tập trung làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố Thái Nguyên, thành phố Phổ Yên năm 2022 bảo đảm đạt kết quả cao nhất.

Tăng cường hoạt động đối ngoại trên tất cả các lĩnh vực bảo đảm toàn diện, đồng bộ, hiệu quả, nhất là những lĩnh vực là tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, qua đó thúc đẩy hoạt động xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư và các nguồn lực phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

9. Thực hiện nghiêm các quy định về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở tất cả các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm công khai, minh bạch.

10. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật; chủ động cung cấp thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, các chủ trương, cơ chế, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; các giải pháp thực hiện của tỉnh, đơn vị, địa phương để tạo đồng thuận xã hội, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, địa phương bám sát và đẩy mạnh thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc ngành, địa phương, đơn vị đảm nhiệm; kịp thời đề xuất các giải pháp, trong đó nghiêm túc thực hiện theo trách nhiệm và đúng tiến độ về phân công chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ đã giao và các nội dung giải pháp nêu trên để phấn đấu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022./ *lu*

Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
 - Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XIII;
 - Đoàn ĐBQH tỉnh TN;
 - Ủy ban MTTQ tỉnh;
 - Các Ban Xây dựng Đảng thuộc Tỉnh ủy;
 - Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể;
 - Các Huyện ủy, Thành ủy;
 - Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh;
 - HĐND&UBND các huyện, thành phố;
 - Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
 - Chánh VP và các PVP UBND tỉnh;
 - Các chuyên viên NCTH;
 - Lưu VT, TH. *th*
- Lhl/BC.18/100b
- th*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Đặng Xuân Trường